



CUNG TÍCH BIÊN

KỶ NIỆM
cùng

NGUYỄN THỤY LONG

kỷ niệm
cùng
Nguyễn Thụy Long

Cung Tích Biền

Sài Gòn - 2009

kỷ niệm cùng Nguyễn Thụy Long

Cung Tích Biền

Bìa: *M.C.P*

Nguồn: *Internet*

Trình bày: *Muôn Phương*

kỷ niệm cùng
Nguyễn Thụy Long

CUNG TÍCH BIÊN

TIỂU SỬ NHÀ VĂN
NGUYỄN THỤY LONG
(1938 – 2009)



Di ảnh
nhà văn NGUYỄN THỤY LONG

Tiểu sử văn học:
NGUYỄN THỤY LONG

Nhà Văn Nguyễn Thụy Long sinh ngày 09/08/ 1938 tại Hà Nội.

Mất ngày 03/9/2009, lúc 14 giờ tại bệnh viện Nhân Dân Gia Định.

Năm 1952, ông và gia đình vào Nam sinh sống tại Sài Gòn.

Cựu học sinh trường trung học Hồ Ngọc Cẩn.

Sinh viên trường Cao Đẳng Mỹ Thuật Gia Định.

Cộng tác báo Ngàn Khơi với nhà văn Nhã Ca, nhật báo Sống của nhà văn Chu Tử.

Trước 1975, ông xuất bản hơn 30 tác phẩm. Tiểu thuyết đầu tay có tên Vác Nhà Voi (1965) với bút hiệu Lan Giao. Các tác phẩm sau, đều lấy tên thật là Nguyễn Thụy Long.

Ngoài hơn 30 tác phẩm xuất bản, Nguyễn Thụy Long còn cả trăm truyện ngắn và những tác phẩm sáng tác sau này.

Tiểu thuyết Loạn Mắt Nhung gây xao động từ tác phẩm, đến tập phim Loạn Mắt Nhung do đạo diễn Lê Dân dàn dựng năm 1970.

Năm 2005, ông được phát giải Văn Chương Toàn Sự Nghiệp do Nguyệt san Khởi Hành (Mỹ) trao tặng, nhưng vì sức yếu không tham dự được.

TÁC PHẨM NGUYỄN THỤY LONG: (tiêu biểu)

1/ Vác Ngà Voi (1965, với bút hiệu Lan Giao)

2/ Sầu Đời (Âu Cơ, 1967)

3/ Bước Giang Hồ (1967)

4/ Vòng Tay Đàn Ông (1967)

5/ Chim Trên Ngọn Khô (1967)

6/ Loạn Mắt Nhung (1967)

7/ Tay Anh Chị (1968)

8/ Bà Chúa Tám Cửa Ngục (1968)

9/ Vết Thù (1968)

10/ Đêm Đen (1968)

- 11/ Gái Thời Loạn (1968)
- 12/ Bóng Tối (1968)
- 13/ Kinh Nước Đen (1969)
- 14/ Nữ Chúa (1969)
- 15/ Xóm Cô Hồn (1969)
- 16/ Kiếp Hoang (1969)
- 17/ Nợ Máu (1969)
- 18/ Nhà Chúa (1970)
- 19/ Ven Đô (1970)
- 20/ Bão Rớt (1970)
- 21/ Cầu Cá (1970)
- 22/ Dấu Chân Gió Chạy (1970)
- 23/ Biển Đen (1971)

12 | *Cung Tích Biển*

24/ Biệt Thự Phù Du (1971)

25/ Đàn Ông Đàn Bà (1971)

26/ Hạt Giống Của Trời (1971)

27/ Những Cánh Tay Thuồng Luồng (1971)

28/ Tốt Đen (1971)

29/ Vang Tiếng Ruồi Xanh (1971)

30/ Dưới Chân Non Nước (1972)

31/ Gió Hú (1972)

32/ Tử Tội Hoan Hỉ (1972)

33/ Mặt Biển Đen (1973)

34/ Nửa Đời Bóng Tối (1991)

35/ Viết Trên Gác Bút (1999)

36/ Giữa Đêm Trường (2000)

37/ Người Xây Lò (2001)

38/ Thìn Ma (2007)

.....

Ngoài ra, Nguyễn Thụy Long còn 3 tác phẩm mới viết:

*Hồi Ưc 40 Năm Cầm Bút

*Hồi Ký Thuở Mơ Làm Văn Sĩ

* Vùng Mả Động (2009)

NGUYỄN THỤY LONG,
BÓNG CHIM TRÊN NGỌN KHÔ
NGÔ NGUYỄN NGHIÊM

DU NHẬP VÀO NHỮNG ĐƯỜNG HƯỚNG mới trong văn học nghệ thuật thập niên 60, quả nhiên có nhiều ngã rẽ, lập dựng cho mỗi văn nghệ sĩ thời đó một nét nhìn sáng hóa đặc biệt, giúp tác phẩm được bùng vỡ mãnh liệt. Mỗi người văn nghệ đột phát cho mình một phương hướng sáng tạo riêng biệt, không lẫn lộn vào

ai, tạo cho văn chương miền Nam nhiều hướng đi mới rạng rỡ, đối chiếu không thua sút văn chương nước ngoài. Từ thơ văn nhạc kịch biên khảo hội họa kinh kịch sân khấu kiến trúc điêu khắc, nhìn lại thật hãnh diện cho bước đường sáng hóa của nghệ thuật giai đoạn sơ khai này. Từ những bóng dáng khai hoang văn nghệ của lớp đi trước ở phía Nam như Nguyễn Chánh Sắt, Hồ Biểu Chánh, Phú Đức, Phi Long... dẫn đến Nguyễn Văn Hầu, Nguyễn Bá Thế, Truy Phong, Sơn Nam, Kiên Giang, Nguyễn Minh Tâm... Đến lớp sĩ phu Bắc hà như Vũ Hoàng Chương, Đinh Hùng, Vũ Khắc Khoan và lớp văn nghệ sĩ gần gũi thế hệ văn chương phía Nam trong thập niên 60 như Mai Thảo, Viên Linh, Duyên Anh, Lý Hoàng Phong, Hoàng Trúc Ly nổi tay cùng bóng dáng

của Trần Tuấn Kiệt, Phạm Công Thiện, Dương Hà, Ngọc Linh, Dương Trữ La, Hoài Điệp Tử, Phan Bá Thụy Dương, Võ Hồng, Nguyễn Thị Thụy Vũ, Nhã Ca... Còn nhiều tên tuổi nữa gắn bó tạo một sinh khí đa dạng, tân lập cho phong hóa văn chương thời bấy giờ, chuyển biến cùng cực và kỳ diệu.

Nguyễn Thụy Long là một nhà văn cũng bùng vỡ tài hoa trong giai đoạn thập niên 60 này, tác phẩm của Ông chột bước vào một lối rẽ sáng tạo mới. Ông đi thẳng vào đề tài tuổi trẻ khơi dậy trong nỗi quạnh hiu bất công cuộc đời, đưa nhân vật hùng cứ một phương cách sống trong một xã hội đen biệt lập. Trước 1965, vài tác phẩm của Nguyễn Thụy Long ra đời cũng đã biểu hiện phong cách tự do theo nghĩa ngoài lề xã hội. Từ Vác Ngà Voi vẫn còn mang

một bút hiệu khác Mặc Lan Giao, là hình như tác giả còn ẩn nấp trong tư thế chờ đợi. Đến những tác phẩm kế tiếp, tên tuổi Nguyễn Thụy Long bùng sáng trong giới giang hồ văn chương, nhất là những tác phẩm nổi đình nổi đám như *Loan Mắt Nhung* (1967) rồi *Kinh Nước Đen* (1969)...Khi *Loan Mắt Nhung* được chuyển hóa phim ảnh do đạo diễn Lê Dân thực hiện với Huỳnh Thanh Trà, Thanh Nga, Tâm Phan, Ngọc Phu, Kim Xuân, Nguyên Hạnh...phim truyện Việt Nam bắt đầu tiếp nối tranh bá quyền với phim Hồng Kong, Ấn Độ.

Sức sáng tạo những năm trước 1975 của Nguyễn Thụy Long thật mãnh liệt, tác phẩm như dòng suối tuôn trào không thời gian ngừng nghỉ. Tôi bước vào lối đi của Ông, bằng sự tò mò như

tò mò với Hồ Thắm Tư Tưởng của Phạm Công Thiện, tò mò với những bộ tiểu thuyết Yêu – Điên - Loạn...của Chu Tử. Nhưng sự bất gặp kinh khiếp với những hình ảnh phơi bày cực kỳ ghê rợn trong tác phẩm Chim Trên Ngọn Khô, ám ảnh tang thương trong đời sống hạ tầng bị dấn quá, bị dấn trước thiên nhiên, trước nhân tình và cuộc đời, khiến tôi thường xuyên tìm kiếm tác phẩm Ông. Hình như, Chim Trên Ngọn Khô xuất hiện trước Loan Mắt Nhung, nhưng chính vì phong cách tài tình trong dựng truyện, khiến Nguyễn Thụy Long được đặt trên ngôi vị độc đáo trường phái riêng.

Thật sự, trước những tác phẩm quyết định hướng đi cho sự hòa nhập vào xã hội đen, bằng một lối rẽ phải có trong tận cùng đời sống đầy cá tính

phản kháng với đời thường. Mỗi mặt trái mặt phải đều nặng nề một cương lĩnh đạo lý khác biệt. Nghĩa khí và cách trao đổi cuộc sống thắm đẫm tư duy sinh học chên nhau như những vòng xoắn hình ống trong một không gian hình học ba chiều. Nên cách cư xử như thế thường của lý triết hủ nho không đầy được bản chất phá cách, liễu lĩnh, tư duy của một xã hội tận cùng nếp sống. Nguyễn Thụy Long hoàn toàn bình tĩnh bước vào môi trường đột biến như vậy, hóa thân trong tâm thức và hành động của những con người phá cách đó. Ông thành công mãnh liệt trong hai bộ tiểu thuyết *Loan Mắt Nhung* và *Kinh Nước Đen*. Theo hồi ký viết *Trên Gác Bút* (NXB Văn Nghệ, California 1999), Nguyễn Thụy Long bước vào làm ký giả báo *Sống* của nhà văn

Chu Tử, được sự khuyến khích hợp với cách viết theo trào lưu của một xã hội có thực những anh hùng của một xã hội có lối rẽ riêng. Tác phẩm *Loan Mắt Nhung* ra đời năm 1967, bằng hình ảnh một cậu học trò lương thiện sống tại đô thành Sài Gòn trong thập niên 60, trước những áp bức cuồng rối phủ dập tạo nên hoàn cảnh xã hội đẩy đưa trở thành du đảng nổi tiếng. Sống cuồng loạn trong một xã hội đen như một thủ lĩnh anh chị làng dao búa. Nhưng trong những phút giây bất chợt, vẫn cảm thấy cô đơn trong cuộc đời, hối hận đánh mất một thời tuổi trẻ, muốn hoàn lương bằng cách cuối cùng diệt kẻ ác rồi nộp mình cho cảnh sát. Cách viết bạch hóa sự gai góc trong cuộc đời của lớp người sống trong hoàn cảnh của xã hội đen tối.

Thật ra, trong giai đoạn đầy rẫy hỗn loạn của thời kỳ thập niên 60, với nhiều sự du nhập những khuynh hướng ngoại lai, và những hiện trạng bất an trong xã hội đương thời, khiến cuộc sống phân cách theo xu hướng nhận định tự kỷ. Chính vậy, sự tách biệt nhiều thành phần trong xã hội cũng là một logic, Nguyễn Thụy Long thành công như hoàn chỉnh một luận án sâu sắc của thế giới tận cùng. Tác phẩm thành công như bước đi mới trong đoạn đường phá cách lối sáng tác với điển tích sáo mòn.

Hàng chục tác phẩm liên tiếp ra đời, nối tiếp những hình ảnh sinh động trong thế giới như thế, đương nhiên Nguyễn Thụy Long trở thành một nhà văn “du đảng”, bằng phong cách viết như thế...Thật ra, người nghệ sĩ đều

muốn mình có một thế giới văn phong riêng, tạo dựng cho chính sáng tác một sự sáng hóa biệt lập. Sự tự do đó giúp nhà văn xây dựng được hình ảnh đặc thù độc đáo trong văn học.

Sau 1975, những buổi trưa ngồi với Nguyễn Thụy Long trong hẻm nhỏ 6C đường Tú Xương Quận 3, tôi lặng lẽ nhìn hình ảnh một “đại ca” văn nghệ oanh liệt một thời. Cung cách sống vẫn còn hào nhoáng khí phách, vẫn bụi đời trên trang phục thô ráp, vẫn lịch thiệp cùng những bạn bè văn nghệ nhỏ tuổi quay quần bên Ông. Thời chưa mở cửa, mỗi ngày gặp gỡ là những lần chung đụng những tàn phai của quá khứ, tâm sự cho qua ngày tháng bên những chai bia lên men con cộp, cười đùa thăm viếng trong mọi vấn đề cần hỏi, rồi theo gót buổi chiều sắp băng lãng hoàng

hôn, chìa tay đóng góp trả quán ra về, không quên hẹn lại ngày mai... Nguyễn Thụy Long vẫn cung cách trang trọng lịch lãm, nhưng anh em đều hiểu rõ sự cơ cực phủ đầy trên nếp áo. Ngoài căn bệnh huyết áp cao, Nguyễn Thụy Long còn tiểu đường nặng với nhiều di chứng. Hình như, cũng vài lần Nguyễn Thụy Long đương đầu với triệu chứng tai biến mạch máu não. Nhưng mỗi lần thù tạc, anh em khuyên uống ít thôi, thì Ông cười ngó tôi có thấy thuốc lo gì? Tâm trạng hình như Ông thích gập gờ bằng hữu để giải tỏa những bức bách trong lòng, mọi bệnh trạng khắc nghiệt như thế nhưng Nguyễn Thụy Long vẫn trầm tĩnh như không còn thời giờ ngó ngang tới.

Khoảng hơn 15 năm gác bút, mười năm kể tiếp (1991-2001) Nguyễn Thụy

Long viết được thêm 4 tác phẩm: Nửa Đời Đối Bóng (1991), Viết Trên Gác Bút (1999), Giữa Đêm Trường (2000), Người Xây Lò (2001). Bước qua thiên niên kỷ mới, Nguyễn Thụy Long viết lại hồi ký và tác phẩm Thìn Ma (2007), Ông tâm đắc trong quyển Hồi Ức 40 Năm Cầm Bút và Hồi Ký Thuở Mơ Làm Văn Sĩ. Trong cuộc sống khắc nghiệt cơ cực, nên trong Hồi Ức 40 Năm Cầm Bút, Nguyễn Thụy Long trần tình mình không bao giờ giấu diếm những thói hư tật xấu, nên viết thật như đã sống thật với cuộc đời, với vinh nhục xấp lổp trong cuộc sống, nhưng vẫn thản nhiên phó mặc những vui dập trôi nổi chung quanh. Chính vậy, nhân vật của nhà văn Nguyễn Thụy Long thường nhẵn nhụi, chịu đựng những nghịch cảnh, nhân ái và độ lượng.

Năm 2009, Ông dồn hết tâm huyết cho bộ bản thảo Mả Động, dự trù khoảng 4000 trang, nhưng đến khi nhắm mắt lìa đời, Mả Động mới viết được hơn 1000 trang.

Nguyễn Thụy Long để lại, ngoài dang dở của bộ tác phẩm Mả Động còn hơn trăm truyện ngắn, (nằm u buồn vất vưởng giữa thế gian !!!....)

NGÔ NGUYỄN NGHIÊM
Viết tại Thư trang Quang Hạnh
Cuối Đông/2012

<https://luanhoan.net/gocchung2013/html/bm%2025-10-2013%2018.htm>

1.

KHỎI ĐÂU TRUYỆN KIỀU,
NGUYỄN DU có hai từ Trăm
năm // trăm năm trong cõi người
ta. Đây là thời gian vòng rào. Đời người
ít ai ra khỏi.

Mẹ sinh đỏ hỏn. Nằm xuống, đất
ăn hết trội máu thịt. Chứa lại xương.
Nhờ vậy, con cháu sau này muốn cải
táng mồ mả ông cố nội, may mà còn
cái Đẻ-Mà-Hốt. Hốt cốt.

Vì sao Đất chứa lại xương. Đất chề
cứng? Như ta ăn xí quách chỉ gặm phần

thịt? Không phải. Đây là Đạo của Trời [thiên đạo] muốn lưu lại cái dấu vết, mà đánh dấu phế hưng, thành hoại – do chính là cái mùi vị, cái màu sắc trần gian trong tháng ngày lưu ngụ ấy – kể cả dấu vết con khủng long hay một bạo chúa.

Kinh Thi cũng có hai từ Bách tuế. Bách tuế quy vu kỳ thất // Trăm năm rồi cũng về nhà. Đi đi về về. Có khác, là mình ra đi kiếp này, kiếp sau cũng là mình, nhưng Một Dạng khác trở về. / Kiếp sau xin chớ làm người/ Làm cây thông đứng giữa trời mà reo/ Kiếp sau? Tôi cây thông đứng – tôi người lá reo.

Nguyễn Thụy Long qua đời đúng tuổi 71. Vậy là 71 năm trong cõi người ta, lưu lạc trong cái đời vừa cà chớn mà lăm băm dập, bây giờ Long may mắn

Trở Về. Hãy bình yên đi con, Mẹ đây.

* * *

Chết? chuyện cũng bình thường. Ai cũng lặn sấn trong đời mình một cái chết như cái ví đựng tiền. Như sau một cơn say, trong lơ mơ ta nằm ngủ, rồi ngủ luôn. Nhưng sao mỗi lần nghe tin một người thân quen vội bỏ đi ta ngậm ngùi.

Căn nhà Nguyễn Thụy Long, nơi đang quàn cái “va li gỗ có người ngủ ở trong”, mấy mươi năm ử dột. Mưa có rơi thì rơi... thẳng xuống nền nhà. Mấy tháng nay vợ con có chút tiền sửa sang lại khang trang, tường màu xanh nhạt, trần nhà thoáng rộng, cửa ngõ đẹp ra. Thì Long bỏ đi.

Anh này chừng như kỹ cái nhà cao cửa rộng, không ưa cái sự thanh thoi giàu có, ghét cái bàn viết có trải cái khăn bàn thơm tất. Thằng chả cực khổ long đong suốt một đời. Sống qua hai chế độ, đều đi tù. Quốc gia bắt khởi, giam gần một năm rồi thả. Xã hội chủ nghĩa bắt giam kỹ lưỡng. Khi bước vào cổng tù với 60 ký lô tay chơn mặt mũi. Ra tù còn 39 ký xương.

2.

ÔI QUEN NGUYỄN THỤY LONG từ văn phòng báo Sống của Nhà văn Chu Tử, một nhật báo rất nhiều độc giả, quy tụ nhiều nhà văn nhà báo tầm cỡ, khuynh hướng chống Cộng, thời Đệ Nhị Cộng Hòa [Đệ Nhất là thời Tổng thống Ngô Đình Diệm 1955-1963]. Thời gian sau, báo Sống bị... chết, do thủ tướng Trần văn Hương đóng cửa. Chu Tử tiếp tục chủ trương tuần báo Đời, rồi nhật báo Sống Thân, do nhà văn Trùng Dương đứng tên Chủ nhiệm.

Tuần báo Đồi do Họa sĩ Đăng Giao trình bày bìa lẫn ruột. Phụ trách tòa soạn là Nhà thơ Đỗ Quý Toàn. Ông này đặc biệt thông minh, dí dỏm; quen nhau từ bao đời tôi chỉ thấy Đỗ Quý Toàn cười thân thiện, chưa một sự cau có giận dữ ai.

Suốt trong thời gian tuần báo Đồi hiện hữu, từ số đầu tới số tắt thở, đều có truyện của tôi và Nguyễn Thụy Long đi song song. Tôi có những truyện dài Luống Cải Vàng, Bến Dòng Nước Biếc, Bến Mưa Ngâu, thì Long có Ruồi Xanh v.v... Văn phòng hai chúng tôi hoàn toàn khác nhau. Có lẽ, do chính chỗ này mà ông Chu Tử muốn duy trì hai đặc trưng trên báo của mình.

Người Bắc, tôi nói bà con di cư 54 [xin lỗi, ví von hơi cờ bạc một chút là Bắc chín nút] hầu hết là những con người của văn hóa, của lịch sử, tế nhị, biết giữ niềm riêng tự trong đáy lòng. Nguyễn Thụy Long thì ruột ngựa, có chi nói huých toẹt ra, như chị hàng xóm Nam bộ.

Sáng, đến cà phê trước tòa báo, có tiền trong túi là Long khoe ngay, rồi bao ăn uống. Viết xong bài trả nợ cho báo, thì lái xe cùng nhau đi gặp công chúa Tây Vực [hai mẹ con nhà này đẹp hết sảy, mẹ gần bốn mươi, con gái mười chín, đều là Nàng Kiều. Con ôm một chàng, mẹ nựng một lão].

Khi Long rỗng túi thì biết ngay:

– Mẹ, con mượn vợ lột ráo rồi, Biển
đãi tôi nghe, cho mượn thêm mấy chục.

Có lẽ, từ cái tính tình này mà đời
Nguyễn Thụy Long trải qua gai góc gì
thì anh viết ngay, kể ra như nhật ký đời
mình. Cách kể chuyện của Long thật
tình, bộc trực, không văn hoa rào đón.
Anh như sống qua, viết vội. Không
nuôi chất liệu cho nó chín, biến dạng,
đến huyền, hư, để có một loại ngôn
ngữ ngoài-xác-chữ, đa nghĩa, cấu trúc
truyện nhiều tầng.

Nhưng chính từ cái dễ tính trong
cách viết, tận dụng nguyên liệu thô
này, truyện của Nguyễn Thụy Long có
một độ hấp dẫn khác, trực tiếp, ngay
cái Bây giờ.

Văn của Long nóng, thực, keo đặc chất oan trái đời thường. Mà đời thường, giữa cái xứ Rừng cũng biết mẩn tình. Mụ Tiên quý quái mang tính trần rần chỉ để ra toàn là trứng. Cái hoang mơ hoang đàng hoang mị hoang mang đã bàng bạc rắc gieo từ đầu nguồn Sủ Việt. Cái xứ này, xã hội này, trải qua bất cứ một thứ chủ nghĩa huyênh hoang cứt đá nào, dân đen của đời thường cũng chỉ là phận con lừa, kiếp tì nô.

3.

MỘT CHÚT ĐỜI TƯ. VỢ
ĐẦU của Nguyễn Thụy
Long là người con gái nuôi của nhà
văn Chu Tử. Ông có hai cô gái nuôi,
đều dễ nhìn. Người thứ hai là vợ Nhà
thơ Phan Nhự Thức, chủ tịch Hội đồng
tỉnh Quảng Ngãi.

Sau 1975 hai người này đều mất vợ.
Cả hai đều khổ cực và chết thảm. Phan
Nhự Thức 8 năm học tập về được bảo
lãnh đi Mỹ, nhưng cái giấy ra trại cán bộ
ác hơn để ngày 30-2, trong khi tháng
Hai dù năm nhuận cũng chỉ có 29 ngày.

Bọn Mỹ nó cũng ngu, cứng nhắc chỗ không đáng, thiếu cảm thông. Bọn Mỹ khùng, có thể đào một con đường để cứu một con chó, mà bỏ lại một con người trên bãi cháy, không lối thoát.

Thức bị bỏ lại. Thức chết vì ung thư căn cổ. Chết mau như quả chín, có mấy ngày đã đầy sâu trong ruột mềm. Sống giữa thành phố đẹp-nhất-tên-người, mà anh chết trong một căn nhà lá, nhà không điện, con trai duy nhất mới bảy tuổi ngu ngơ, bè bạn hùn nhau mua quan tài.

Theo Nguyễn Thụy Long thì người vợ đầu bỏ anh, anh bị lấy nhà, và “Nàng đuổi tớ đi.” Long có người vợ thứ hai, thêm hai cô con gái. Hai đời vợ, chỉ bốn cô con gái. Các cháu này rất ngoan. Long nói:

– Thế nào ông cũng kiếm một thằng cu. Lấy vài chục mụ vợ để lại một Cái Cu ông cũng tìm.

Tôi bảo Long:

– Bốn cô con gái là hạnh phúc rồi. Thời buổi này con gái giúp đỡ nuôi nấng cha mẹ, hiếu đạo hơn con trai rất nhiều. Bọn con trai đa phần là tòng... âm hộ, mà bỏ quên cha mẹ.

Người vợ thứ ba của Nguyễn Thụy Long chính là người kham khổ nuôi nấng anh trong những ngày bệnh hoạn cuối đời, là người góa phụ khăn tang đứng rũ bên quan tài Long, lúc chúng tôi mang vòng hoa phúng điếu đến. Cháu gái út, và cậu con trai duy nhất, khăn tang đứng hai bên quan tài cha.

Hình như các cháu chưa hiểu rõ thế nào về cha của mình.

4.

LONG VỚI TÔI CÓ CÁI SỐ VIẾT cùng một tờ báo, rất lâu dài. Các tờ, Nghệ Thuật, Khởi Hành, Sống, Sống Chủ Nhật, Đời, Sóng Thần, Độc Lập, Đông Phương...

Sàigòn xưa [trước 1975 nay là... xưa rồi], có một cái vui là có những con đường nhiều nhà in, các tòa soạn báo nằm gần nhau. Có tòa soạn báo là có quán rượu, quán cà phê. Anh em tạt qua tạt về cũng tiện, rất gần gũi. Thời này tôi thấy rất hiếm anh em làm văn

nghệ mà viết báo chửi bới nhau, trừ những trường hợp trái cựa về chính kiến Quốc-Cộng.

Chỉ một quãng đường Phạm Ngũ Lão [nay là khu Tây Ba lô] trước sau có tòa soạn Văn [Nguyễn Đình Vượng – Trần Phong Giao], tuần báo Nghệ Thuật, Khởi Hành [hai tờ này do nhà văn Mai Thảo và nhà thơ Viên Linh đứng đầu], nhật báo Hòa Bình [Linh mục Trần Du]. Nhà báo Đinh Từ Thức cực kỳ nổi tiếng ở báo này qua bút hiệu Súc Mấy, với mục “phim” hằng ngày, ngay trang nhất.

Trên đường Võ Tánh [nay là Nguyễn Trãi] có nhiều nhà in [có Quế Sơn Võ Tánh chuyên in tác phẩm Bùi Giáng], nhiều tòa soạn báo kề cận nhau. Trước kia có nhật báo Tự Do [Phạm

Việt Tuyền, Nguyễn Hoạt, Hà Thượng Nhân... báo này ngưng hoạt động sau khi chế độ Ngô Đình Diệm sụp đổ 1963], tòa soạn Độc Lập [chủ nhiệm Đinh văn Phát, Hoàng Châu thư ký tòa soạn, báo này được thủ tướng Trần Thiện Khiêm ngầm tài trợ], nhật báo Điện Tín [chủ nhiệm Hồng Sơn Đông cùng nhóm C.S nằm vùng, núp bóng Lực lượng thứ ba Lý Chánh Trung, Huỳnh Bá Thành...], Nhật Báo Đông Phương [Chủ nhiệm Bà Vân Sơn Phan Mỹ Trúc, Duy Thái thư ký tòa soạn – báo này có sự giúp đỡ hữu hảo về tài chánh của tỷ phú Nguyễn Tấn Đời], nhật báo Sóng Thần [Chu Tử, Trùng Dương – nhưng đóng phần quyết định mang tính chủ đạo là Nhà báo Uyên Thao] nhật báo này chống Cộng triệt để.

Làm báo thuở này hàng chớp bu ở trên [chủ nhiệm, thư ký tòa soạn] thì cực nhọc lắm vì nhiều mặt trực diện phải đối phó [chiến sự, lập trường chính trị, chính quyền, cộng sản, áp lực của thị trường báo chí...] Hàng ký giả cũng phải chạy đó đây nhật quơ tin tức, nhiều hiểm nguy khi phải lấy tin chiến trận [Tết Mậu thân chẳng hạn, chết ngay trong lòng phố]. Nhưng làm anh sáng tác văn, phóng sự, bút ký thì nhàn nhã hơn. Có khi tưởng tượng ra chiến trường. Vẽ ra ma quái để thêm hấp lực với độc giả.

Sáng ngồi cà phê viết bài. Chừng 11 giờ sáng là hết hạn giao bài [nhật báo Sài gòn thuở ấy phát hành vào lúc 4 tới 5 giờ chiều, tùy báo; giờ tan sở

cuối ngày là có thể đọc biết tin chính sự, chiến sự 24 giờ qua] Bài vở xong là lai rai thư thả. Cánh văn nghệ không lo xa. Rảnh rỗi, nhưng không hề ngồi viết tiếp bài dự phòng cho ngày mai. Mai hăn hay. Báo Đông Phương có ngay bóng bàn tại lầu 1. Hòa Bình, Độc Lập thì anh em tụ trên lầu với canh xì phé.

Nguyễn Thụy Long không ham bài bạc. Thỉnh thoảng vớ nửa tháng lương, ngồi sòng một lúc, là “đ.m cho mượn ít tiền, ông cháy túi rồi.” Long không sành âm nhạc. Không biết nhảy đầm. Anh lù đù cục mịch. Ăn mặc đại khái. Nói dài dặc. Lại hay nổi cộc.

Một lần có người bạn cũ viết bài chửi anh. Anh chửi lại tàn khốc. Chửi không chừa lại một con hẻm để hối hận. Tôi bảo Long nhịn đi.

– Thời buổi nhiều nhương, lắm bóng tối, sự hiểu lầm là rất thường xảy ra. Con người phải đương đầu với bao khó khăn tủi hờn, nên nhạy chuyện chửi bới, một cách xả xú bấp, cũng là lẽ thường Long ạ.

Long nói:

– Tôi khác, không có Lão Trang như ông. Nó đục mình mình đục lại.

– Tôi nói thật với Long, là trong vụ này Long cũng có cái sai, cái lỗi.

5.

LONG CÓ NHIỀU CÁI CŨNG làm tôi bất bình. Thậm chí có lúc Long đã thiếu cân trọng trong hành xử 1 Nhưng tự đầu chí cuối tôi vẫn xem những điểm “tạm chơi được”, cái tận tụy với nghề nghiệp ở Long, mà duy trì tình thân lâu dài.

Sống trong một Cõi người mà mỗi bao tử bị xé rách theo từng miếng ăn, mỗi não thùý thường trực bị bắn phá ng-hìn tên độc tư tưởng; một lịch sử trong dậm dài chinh chiến, phân ly, thảm sát; một xã hội mà hoàn cảnh luôn đóng

kín bóng tối của nghi kỵ, hiểu lầm, hờn oan; những chân chính, sự lương thiện bị bôi bùn; những danh vị hào nhoáng, rỗng và thối hoắc, trên cái bóng đổ của áp đặt, thời cơ, lạm quyền; nơi cửa ngõ dễ dãi, lại vừa méo mó, của một lịch sử bị bách hại muôn chiều, liệu con người có còn là “duy nhân ư tối linh.”

Hay chỉ là một hình nhân với nhiều mặt nạ để thay nhau như y phục?

Tương truyền có một đại thi sĩ, một thời, ông có rất nhiều cái lưỡi ướp trong tủ lạnh. Mỗi cái lưỡi dùng cho mỗi hoàn cảnh. Ở quán nước với bè bạn, trong hội nghị ban chấp hành, lúc thân mật cũng vợ con, ông dùng mỗi nơi mỗi loại lưỡi khác nhau. Trước 1975 và sau 1975, trong chiến tranh và khi hòa bình, lúc trẻ rồi về già, lúc hăng say

trung thành với lý tưởng và lúc nhìn lại sai lầm, trong hối tiếc cuối đời những mảnh di cảo, là tùy vào mỗi cái lưỡi đã được nhuộm màu khác nhau. Ông này là một thiên tài dùng lưỡi. Ông dùng cái lưỡi nào cũng đặt bồng lộc, quyền rũ được người.

Sống trong một thời đại mà một con người tài năng phải triệt để hạn chế, và tùy cơ ứng biến cách phát ngôn của mình. Chỉ vận dụng nó từ đầu môi chót chót lưỡi đi ra. Không từ não thùy xuống. Chẳng thể từ trái tim, cõi lòng vọng tới. Một cõi người bị bách hại bởi cái áp lực từ bên ngoài và cái hèn yếu từ bên trong, ta có nên hờn oán họ? Ta khinh miệt là ta phạm một sai lầm không hiểu lòng người?

Và ta cũng nên xem lại. Ta hèn tới mức nào. Đã xài bao nhiêu cái lưới, đã trở bộ bao nhiêu thế đứng trong đời. Đã cong lưng bao lần để lượm từng hạt-cát-cái-sống, khi thân chết, khi hoạn nạn to lớn bao trùm.

Chỉ còn một xử thế khá tiêu cực. Sống, không cần thương yêu ai nhưng chẳng nên thù oán ai. Không giúp đỡ được ai, thì chẳng nỡ hãm hại ai. Vậy tạm đủ.

6.

XHÀN RỒI, KỂ THÊM CÂU
CHUYỆN này để hiểu thêm
tính cách Nguyễn Thụy Long:

Khoảng 1970, trước khi tòa soạn Độc Lập chuyển về đường Võ Tánh, nó nằm ở 54 Thủ Khoa Huân. Đối diện tòa soạn có quán cà phê Hoàng Hoa. Nói là cà phê nhưng có đủ loại rượu xịn, món ăn tây tàu, ca ri ấn độ. Quán chuyên bán ghi nợ. Cuối tháng lĩnh lương thì trả.

Một hôm tôi và Long ngồi trong quán Hoàng Hoa, trời mưa to. Long

nhìn ra trước tòa soạn thấy một xế bốn bánh màu đen, nằm dưới mưa trông bóng loáng. Long cảm khái nói:

– Mẹ, trời mưa thế này đi honda chán quá. Tớ mà có được cái xế đen bóng như thế, trèo vô, đóng cửa cái phụp, lái đi. Quý tộc cùng mình.

Tôi nhìn cái xế, rồi nhìn Long tôi nói:

– Xe của tao. Mua bán cho.

Long ngạc nhiên:

– Hôm trước thấy nó mốc thối như con chuột chết kia mà.

Tôi cười bảo:

– Đúng. Nhưng hôm nay nhờ trời dội nước mưa, nó bóng bấy, đẹp ra.

Như con gái ở trường tắm, có khác chi.

Long vội vã:

– Bán bao nhiêu?

– Tao mua của trung tá Vũ Đình Dậu 250 nghìn. Chán rồi. Bây giờ bán hai trăm. Thêm tiền mua xế khác.

Tưởng đùa. Hóa ra Long vội ngay lên tòa soạn năn nỉ thư ký tòa soạn Hoàng Châu vay một mớ tiền để ứng trước cho tôi, rồi lấy xe cho bằng được. Không có bằng lái xe cũng lái cho bằng được. Tôi chỉ dẫn cách lái chỉ đúng vài tiếng đồng hồ. Chiều hôm Long bắt vợ con ngồi vào xe. Vợ con run en. Long vi vút ra xa lộ suýt bị xe nhà binh Mỹ ủi chết cả nhà.

7.

 ÍNH CÁCH CỦA LONG CŨNG dễ gần gũi. Không kiêu kỳ. Những năm đói khổ, mỗi lần Long ghé nhà, vợ tôi thường nấu mấy củ khoai. Long ăn một củ, nhai cả vỏ khoai. Tôi bảo nhai tiếp vài củ lót dạ để mà còn uống rượu. Long nói để cho tụi nhỏ nó ăn với.

Tôi không hiểu vì sao vào cái thời khốn nạn, uống toàn cái thứ rượu dỏm, quốc lủi, rượu cây lý, ông già chống gậy, rượu pha thuốc trừ sâu, bia lên cơn, cái thứ bia bây giờ nghĩ lại thấy rùng mình

[cha Hồ Thành Đức, họa sĩ có biệt tài kể chuyện tiểu lâm đệ nhất nước, một đạo mê cái thú bia lên cơn này lắm] vậy mà bọn tôi không ung thư gan, không toi cái mạng khi bao tử lúc nào cũng rỗng.

Bây giờ nhiều rượu bổ, đủ loại bia ngon, lại có thể lót dạ dăm bông xúc xích, vậy mà nhiều anh em lẫn đùng quy tiên, phần lớn là đột quy, ung thư căn cổ, gan củ trướng, tiểu đường chuyển qua phá phách tim mạch. Cha chả là buồn... Phan Nhự Thức, Đinh Hoàng Sa, Vương Thanh, Trần Hữu Nghiễm, Nghiêu Đề, Chóe, Tôn Thất Văn, Hoàng Ngọc Tuấn, Nguyễn Phan Thịnh, A Khuê, Nguyễn Thụy Long... dọc dài những con người tài hoa, thân ái.

Mà còn nữa. Danh sách bọn lũng nát gan phổi cần cổ vì thời thế. Thời thế nó xúi dại cái thằng người hầy nốc bia – hay cả đời không một giọt rượu bia cũng ung thư như ai – còn dài dài. Hôm qua Nhà báo Đặng Ngọc Khoa từ Đà Nẵng nhắn tin cho tôi: “ Báo cho anh Biển biết em có một tin không vui. Em bị K. gan.”

Khoa ơi, làm sao biết lát nữa, hay khuya này, chính anh Biển đây có thể đột quỵ ngã ra cái rầm. Thằng luôn không kịp cái ngáp sau cùng.

Đem chuyện chết sống ra giỡn chơi là thất lễ với đấng sinh thành, vô đạo giữa trời đất. Nhưng nghiêm chỉnh cũng rửa thôi. Cũng chết.

Quen rồi há?

Mỗi ngày, ngồi trước cái máy gõ gõ ba cái chuyện tâm phào gió chìm mây tan trong trời đất, cứ nghĩ viết chưa xong, có khi mình chết. Bỏ lại một bầy chữ tội nghiệp, nửa cái truyện dở dang.

Lại có khi nhớ cái lúc mê man, đau đớn sau cuộc giải phẫu khối u, bác sĩ cắt bỏ đi non thước ruột. Thận Nhiên đến thăm. Nhiên lấy máy hình nói em chụp anh tấm hình, hình này lạ. Cái người tôi bây giờ như một phi hành “da.” Cầm tay tôi mấy sợi dây, nào nối vào máy theo dõi nhịp tim, cái đo bão hòa oxy, sợi lủng lẳng truyền nước biển; hai cái ống nhựa thọc vào mũi, ống thọc vào miệng xuống bao tử, ống xoi ngay vô bụng ngay chỗ mổ để lấy máu thừa sau ca mổ, một cái ống thọc con cu để lấy nước tiểu, cái nối với trên, cái chảy quàng ra những cái bịch nhựa trong

suốt bên dưới. Màu nhợt của máu thừa sau khi mổ. Màu trắng đục của mủ ung hời, Màu vàng nước tiểu. Trên người tôi dây nhợ như nổi từ đó qua đây, từ kiếp nào sang kiếp này. Nghĩ lại, rùng mình. Mà vui cái vui hoang dại. Mà rơi lưu lạc trong ngõ ngàng. Chùng như mình đang ngồi viết đây là Cái Hoang Liêu bước về từ Cõi chết.

Long cũng có tâm cảm như tôi một thời. Cũng đồng bệnh tiểu đường, cùng khối u, cùng cầm bút đứng ngay mép bờ tử sinh.

S.

NNGUYỄN THUY LONG
KHÔNG phải loại nhà văn
đọc nhiều. Kiến văn của anh có giới
hạn. Mấy mươi năm bạn lũ, ngồi trò
chuyện với Long, không cần thiết phải
đọc thơ chữ Hán của Nguyễn Du, khô-
ng màng tới Tô Đông Pha, Lý Hạ, Mạnh
Hạo Nhiên, chẳng luận bàn về triết học,
âm nhạc, không phải nhắc tới Marc
Chagall, Salvador Dali, Gauguin, hay
Van Gogh, Picasso. Nhưng ngồi bên
cốc rượu, ly cà phê với Long cũng thú
vị, vì Long nhiều kinh nghiệm sống.

Anh từng lăn lóc với du côn du kê. Từng uống kinh nước đen thay nước đun sôi để nguội. Từng bị nhọc nhằn tù tội. Cả gia đình [sau 1975] đã từng sống trong chòi tranh vách lá, giữa một bãi ve chai hôi thối rác rưởi... Ngay bản thân tôi đã cùng Nguyễn Thụy Long những ngày đói khó mang cái bị lê lếch lê đường với đủ thứ nghề tạm bợ mong bầy con có chén cháo qua ngày. Chúng tôi cũng đã từng xuống tận Cà Mau làm công nhân xây trại nuôi heo. “Công nhân” dành cho các nhà văn ngụỵ quân ngụỵ quyền đích thị là anh thân-ái-cu-li.

Ngân ấy thực tế trong đời người nhà văn, đã cưu mang, đã thường trực chịu đựng, tôi nghĩ đã hơn nghìn trang chữ chúng ta đọc trong sách vở. Nghìn lần thiết thực hơn những khổ-đau-

trừu-tượng chúng ta từng dán mắt qua trang chữ lý luận triết học, tuy thâm sâu hoằng viễn, hay những khung tiểu thuyết rục mà.

9.

BA NĂM TRƯỚC NHÀ VĂN
NGUYỄN VŨ về thăm.

Chúng tôi ngồi ở quán Phú Chiêm, đường Trần Bình Trọng Bình Thạnh, một quán rất đông khách vì các món đặc sản Quảng Nam. Hôm ấy có Nhà thơ Vương Tân [Hồ Nam]. Chúng tôi uống cũng quá nhiều. Nhưng lúc chia tay, Long bảo mình muốn về nhà Biển. Tôi bảo về nhà, sẵn rượu, nốc thêm nữa có mà toi.

Nào ngờ lần ấy là lần cuối cùng Long đến thăm nhà tôi.

Uống dữ. Chiều tối, thay vì chở Long về nhà Long, tôi từng tưng, phổi phèo nó dữ dội, không cho phép ngưng đưa rượu chảy vào cần cổ. Thế là tôi tức tốc chở Long ngược lại quán Phú Chiêm. Mần tiếp đợt ba.

Hai cái thân bệnh hoạn chứa máu liều. Hai thằng uống miên man, tới hơn mười giờ khuya Long bỗng nhiên ngã một cái rầm xuống đất, nằm bất tỉnh. Cái mặt vừa gầy ốm, vừa đen queo như da con ếch chiên dòn. Anh Trần Hữu Phú chủ quán nói:

– Các thầy ông nào cũng già cũng bệnh hoạn mà uống kiểu này thì chôn không kịp. Đất nghĩa địa buổi này giá trên mây.

Phú rất tốt bụng, anh chở Nguyễn Thụy Long về tận nhà. Tôi ngã xiêu ngã tắt hộ tổng. Nào ngờ đây là lần cuối hai đứa tôi cụng ly, từ 10 giờ sáng tới hơn 10 giờ đêm.

Uống quá, không còn rượu là kể như toi đời.

Sau bữa đó, Long bỏ rượu. Vậy cái điều “Không có rượu thì toi đời” quả ứng nghiệm chăm phần chăm.

10.

Hôm trước Tết này, tôi ghé thăm. Long đã gầy quá đỗi. Nhà nuôi năm con chó. Chúng đồng ca đón khách vang trời đất. Nhà

lại chật chội, mấy con chó dễ thương cứ quanh quẩn dưới chân, quất quít Long. Chùng như chúng linh cảm, đánh được mùi của cuộc từ biệt. Đòi thu lại những tiếng sữa. Âm vang đòi là những chào đón đầy than phiền của những con vật nuôi tình nghĩa. Con người nơi đâu? Con người đã vắng bóng người sau mỗi khung cửa hẹp phận người.

Long yếu hèn, nói trong cổ họng. Cứ chờ chó bớt sữa một chút thì nói. Mà Long lại ham nói. Chùng như mong tâm sự với Biển cho xong. Rồi: “Tớ đi đây.”

Một chập, Long đứng dậy khắp khiễng bước đi. Đi tiểu. Nhưng bước không nổi, đành đứng ngay chỗ bậc cửa. Hai cái chân ống sậy, hai cánh tay

như que khô run run vịn vào thành cửa. Phệt nước vàng.

Trông như một nhánh trúc gãy biết đái.

11.

 ỒI BÈ BẠN CŨNG ĐÃ TỚI
lừa thừa. Những vòng hoa
có hàng chữ Chia Buồn, Kính Viếng.
Quan tài Long mở nắp. Một cây gậy
chống nghiêng nắp với thành áo quan.
Chắc là Long nằm chờ những cháu gái
thân yêu từ nước ngoài trở về nhìn mặt
cha lần cuối.

Quan tài màu đỏ. Những hoa văn
rực màu vàng. Hai màu đỏ-vàng đã

đẩy những phận người lênh đênh trên những bờ vực của hiểm nghèo, khổ đau, tủi nhục, chết chóc trong bao năm.

Thôi, thế là ta thấp nhang. Nói lấp đôi điều tiễn đưa.

Lời ngoại chú:

Sau khi Nguyễn Thụy Long qua đời, các ngành truyền thông, báo chí trong nước giới hạn việc loan tin. Tuy nhiên trên báo Công an TPHCM số 1838 đề ngày Thứ Ba 8-9-2009 nơi trang 13 có một bài viết nhan đề “Vĩnh biệt Loan mất nhưng.” Bài này ký tên Lê Anh.

Có thể một phần lớn độc giả Damau chưa đọc bài báo này, tôi xin trích một vài đoạn có liên hệ đến “dư

luận phải trái” về Nguyễn Thụy Long để quý vị tiện bề tham khảo, nếu thấy cần:

“...Ngoài viết văn ra, Nguyễn Thụy Long còn là một nhà báo, dưới thời cố Tổng Biên tập Huỳnh Bá Thành, anh là một trong những cộng tác viên đặc biệt của Báo Công an Thành phố”...

...“Cách đây khoảng 18 năm, có lần có lần nghe Huỳnh Bá Thành mô tả Nguyễn Thụy Long ở ao cá viết lách khó khăn, mắt anh rất yếu, lại quen viết trên máy đánh chữ, sẵn có chiếc máy đánh chữ xách tay vừa mới mua được vài tuần lễ, Trần Tử Văn không nghĩ ngợi liền tặng cho bạn văn. Nhận được chiếc máy đánh chữ, Nguyễn Thụy Long mừng lắm...”

Tôi chép những dòng chữ giấy trắng mực đen trên đây như một tư liệu. Tôi hoàn toàn không có thẩm quyền và ý kiến gì để xác minh đúng sai.

Tuy nhiên nghĩ rằng nay Nguyễn Thụy Long vừa qua đời, những phải trái đời người khó bề giấu diếm công luận. Cách đây 27 phút [giờ VN là 17 giờ, ngày 18 tháng 9-09] tôi có điện thoại hỏi Nhà văn Từ Kế Tường, anh có một thời gian lâu bên là Thư ký tòa soạn báo CA. Nội dung điện đàm như sau:

– Chào Từ Kế Tường.

– Chào anh Biền. Lâu quá . Ông khỏe không.

– Tường ơi cho mình hỏi đôi điều này.

– Chuyện gì vậy anh Biên?

– Mình nghĩ trước đây Tường là Thư ký tòa soạn Báo CA nên phải hỏi đây. Phải trả lời thật nhé. Đây có yếu tố một xác minh. Tường có đọc bài viết về Nguyễn Thụy Long ký tên Lê Anh trên báo CA không?

– Có.

– Lê Anh là một bút hiệu khác của Đoàn Thạch Hãn phải không?

– Đúng?

– Tường này, phải trả lời thật nhé. Nguyễn Thụy Long có là cộng tác viên đặc biệt của báo CA không?

– Không.

– Chắc không.

– Chắc mà. Vì có như thế thì tôi biết ngay. Là cộng tác viên thì chúng tôi có lên danh sách rõ ràng, có những quy chế đối xử, có mức lương tài trợ mà.

– Vậy sao dựng ra cái tin như thế?

Một phút lưỡng lự Tường trả lời:

– Có lẽ thế này. Lê Anh viết không sai sự thật lắm. Vì có thể Nguyễn Thụy Long là cộng tác viên riêng của Huỳnh Bá Thành. Cái này thì không nằm trong diện chung.

– Tường à, mình thấy nội dung bài viết của Lê Anh là có cảm tình và rất trân trọng Nguyễn Thụy Long. Chỉ có

chi tiết này là cần làm rõ mà thôi... à còn chuyện này, cái máy chữ?

– Ông ơi chuyện này thì tôi không rõ... Lâu quá rồi...

– Tường hà, anh Trần Tử Văn là sĩ quan công an? Từng là Phó Tổng biên tập?

– Đúng. Hiện nay cấp bậc Thượng tá.

Trong chỗ anh em, Tư Kế Tường một người có một đời sống rất kín đáo, cẩn trọng. hiền hòa. Tôi tin những điều Tường trả lời. Nhưng cuối cuộc đối thoại tôi nói, qua máy:

– Tường ạ, Tường chịu trách nhiệm nội dung cuộc đối thoại này chứ.

– Dương nhiên. Chúc ông sức khỏe.

– Cảm ơn.

[cúp máy]

Nguyễn Thụy Long ơi, chỉ có vậy Long hà.

